ĐẢNG BỘ TP HẢI PHÒNG
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG KIẾN AN
*
Số 1269-CV/ĐU
v/v tuyên truyền, quán triệt các văn bản của Trung ương, Thành ủy và Đảng ủy phường thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW.

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Kiến An, ngày 29 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy phường.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam *(Sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW);*

Căn cứ Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 30/8/2026 và Chương trình hành động số 38-CTr/TU ngày 24/9/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng; Kế hoạch số 172-KH/ĐU ngày 14/10/2026 và Kế hoạch số 174-KH/ĐU ngày 15/10/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Kiến An;

Nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thống nhất cao về ý chí và hành động trong toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn; Ban Thường vụ Đảng ủy phường đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các cơ quan, đơn vị trực thuộc tập trung triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt sâu sắc trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ

Cấp ủy các chi bộ, đảng bộ trực thuộc tổ chức sinh hoạt chuyên đề hoặc lồng ghép quán triệt toàn văn các nội dung trọng tâm của Nghị quyết 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TU, Chương trình hành động số 38-CTr/TU, Kế hoạch 172-KH/ĐU và Kế hoạch 174-KH/ĐU theo 02 Đề cương tuyên truyền gửi kèm Công văn này.

- Yêu cầu tiến độ: Hoàn thành việc tổ chức quán triệt trong kỳ sinh hoạt chi bộ gần nhất (tháng 11/2026); bảo đảm 100% cán bộ, đảng viên tham gia học tập nghiêm túc; nắm vững mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu định lượng đến năm 2030 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của từng văn kiện.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền rộng rãi trong các tầng lớp Nhân dân

- Ủy ban nhân dân phường: Chỉ đạo bộ phận truyền thanh, Cổng thông tin điện tử phường và các kênh truyền thông cơ sở mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền thường xuyên, liên tục về nội dung các văn bản trên. Chú trọng tuyên truyền cải cách hành chính, dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền thân thiện, xây dựng đô thị văn minh, giữ gìn trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên; phát huy vai trò nòng cốt của Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, chi đoàn ở tổ dân phố. Vận động Nhân dân tích cực tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, thực hiện phân loại rác thải tại nguồn; đồng thuận chấp hành quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng và giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm.

- Các chi bộ tổ dân phố: Phổ biến sâu rộng nội dung đề cương tại các hội nghị đại biểu nhân dân, sinh hoạt tổ dân phố, các nhóm thông tin Zalo/mạng xã hội của địa bàn dân cư. Vận động Nhân dân quyết tâm giữ vững danh hiệu "Phường không ma túy", phấn đấu mỗi tổ dân phố xây dựng ít nhất 01 mô hình tự quản kiểu mẫu (văn minh, an toàn, xanh, thông minh).

3. Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên

Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị phải gương mẫu đi đầu trong việc chấp hành pháp luật, thực hiện văn hóa Đảng, văn hóa công vụ và chuẩn mực ứng xử trên không gian mạng.

Cấp ủy đưa kết quả tham gia học tập, quán triệt và thực hiện các kế hoạch này thành tiêu chí bắt buộc để đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng và phân loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên năm 2026 và các năm tiếp theo.

4. Tổ chức thực hiện và chế độ thông tin, báo cáo

- Giao Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường: theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các chi bộ, đảng bộ trực thuộc triển khai công tác tuyên truyền, quán triệt theo

đúng định hướng; chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời tham mưu định hướng thông tin và đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc.

- Thời hạn gửi báo cáo: Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản của Trung ương, Thành ủy và Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW về Ban Thường vụ Đảng ủy phường *(qua Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường)* trước ngày 10/11/2026; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Đảng ủy phường.

Ban Thường vụ Đảng ủy phường đề nghị các cơ quan, đơn vị, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện

T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG KIẾN AN
ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Hoàng Văn Bình

Nơi nhận:
- Như trên;
- Ban Thường vụ Đảng ủy phường (*để báo cáo*);
- Lưu VPĐU.

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN

(Ban hành kèm theo Công văn số -CV/ĐU, ngày 29 tháng 10 năm 2026)

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN, QUÁN TRIỆT
NGHỊ QUYẾT SỐ 18-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 38-CTr/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY HẢI PHÒNG VÀ KẾ HOẠCH SỐ 172-KH/ĐU CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY PHƯỜNG KIẾN AN VỀ XÂY DỰNG XÃ HỘI KỶ CƯƠNG, AN TOÀN, VĂN MINH, HÀI HÒA, PHÁT TRIỂN

(Tài liệu phục vụ sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ)

Ngày 28/7/2026, Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV đã ban hành **Nghị quyết số 18-NQ/TW** về xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển. Đây là nghị quyết chuyên đề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, định hình môi trường sống văn minh, an toàn, lấy an ninh con người làm trung tâm cho sự phát triển bền vững của đất nước trong kỷ nguyên mới. Kịp thời cụ thể hóa chủ trương của Trung ương, ngày 24/9/2026, Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng đã ban hành **Chương trình hành động số 38-CTr/TU**; tiếp đó ngày 14/10/2026, Ban Thường vụ Đảng ủy phường Kiến An đã ban hành **Kế hoạch số 172-KH/ĐU**. Đề cương này được biên soạn nhằm tích hợp đầy đủ, sâu sắc, toàn diện cả 03 cấp văn kiện, giúp các cấp ủy, chi bộ trực thuộc và đội ngũ cán bộ, đảng viên nắm vững chủ trương chỉ đạo, hệ thống mục tiêu, chỉ tiêu định lượng và nhiệm vụ giải pháp để tổ chức thực hiện thắng lợi tại địa bàn cơ sở.

PHẦN THỨ NHẤT: BỐI CẢNH VÀ NỘI DUNG CỐT LÕI CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 18-NQ/TW CỦA TRUNG ƯƠNG

I. Bối cảnh và Tầm quan trọng của Nghị quyết 18-NQ/TW

1. Thành tựu và Thách thức: Sau 40 năm đổi mới và 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước, Việt Nam đã đạt nhiều thành tựu to lớn, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân được nâng cao rõ rệt. Tuy nhiên, trật tự, kỷ cương trên một số lĩnh vực, địa bàn chưa nghiêm; tội phạm và vi phạm pháp luật còn diễn biến phức tạp, nhất là tội phạm công nghệ cao, tội phạm ma túy; ô nhiễm môi trường, sự xuống cấp về đạo đức và văn hóa ứng xử còn xảy ra ở một số nơi, ảnh hưởng đến niềm tin xã hội.

2. Yêu cầu kỷ nguyên mới: Giai đoạn phát triển từ nay đến năm 2030, tầm nhìn 2045 đặt ra yêu cầu đất nước không chỉ tăng trưởng kinh tế nhanh, đạt thu nhập cao mà phải phát triển bền vững, nhân văn, nâng cao chất lượng quản trị quốc

gia và bảo đảm an toàn, hạnh phúc thực sự cho Nhân dân. Xã hội phải được xây dựng trên nền tảng kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa và phát triển.

II. 05 Quan điểm chỉ đạo xuyên suốt của Đảng

- Quan điểm 1: Sự nghiệp của toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng: Xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển là sự nghiệp của toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước; phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân, gia đình, cộng đồng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng xã hội văn minh, hiện đại xã hội chủ nghĩa.

- Quan điểm 2: Phát triển hài hòa giữa vật chất và tinh thần: Phát triển hài hòa giữa vật chất và tinh thần, nâng cao đời sống tinh thần, củng cố niềm tin xã hội và hạnh phúc của Nhân dân; không để xã hội giàu lên về vật chất nhưng nghèo đi về văn hóa, đạo đức và các giá trị nhân văn. Phát triển nhanh phải đi đôi với giữ vững ổn định xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân; không đánh đổi trật tự, kỷ cương, công bằng xã hội, môi trường và các giá trị văn hóa lấy tăng trưởng kinh tế đơn thuần.

- Quan điểm 3: Thượng tôn pháp luật và kỷ cương là trụ cột: Xây dựng pháp luật và kỷ cương là trụ cột. Kết hợp chặt chẽ giữa pháp quyền, đạo đức và niềm tin xã hội; giữa 'xây' và 'chống', giữa giáo dục thuyết phục với kỷ luật, kỷ cương và thượng tôn pháp luật; từng bước hình thành 'trật tự tự thân' của xã hội, nơi người dân tự giác điều chỉnh hành vi trên cơ sở pháp luật, đạo đức và khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, hùng cường.

- Quan điểm 4: An ninh con người là trung tâm: An ninh con người là trung tâm của phát triển. Mọi chủ trương, chính sách phải hướng tới bảo vệ con người, nâng cao chất lượng sống, bảo đảm để mọi người dân được sống an toàn, lành mạnh, nhân văn, có cơ hội phát triển và được thụ hưởng công bằng thành quả phát triển; không để ai bị bỏ lại phía sau.

- Quan điểm 5: Xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại: Xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại là một đột phá chiến lược; chuyển mạnh từ "quản lý xã hội" sang 'quản trị và kiến tạo xã hội', lấy dữ liệu làm nền tảng, công nghệ số làm công cụ, người dân làm trung tâm.

III. Mục tiêu chủ yếu và 03 Đột phá chiến lược đến năm 2030

1. Mục tiêu tổng quát đến 2030: Đến năm 2030, văn hóa chấp hành pháp luật trở thành ứng xử 'tự thân'; văn hóa Đảng gắn với kỷ cương, trách nhiệm nêu gương của đảng viên; văn hóa công vụ gắn với sự liêm chính, kỷ luật thực thi, tinh thần đổi mới sáng tạo và ý thức phục vụ Nhân dân. Kéo giảm bền vững tội phạm, phấn đấu hằng năm giảm 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội; kéo giảm tai nạn

giao thông, cháy nổ; xây dựng các địa bàn không ma túy. Nâng cao chỉ số SIPAS đạt trên 88% (toàn quốc) và trên 90% (Hải Phòng); Chỉ số HDI đạt khoảng 0,8; bao phủ BHYT toàn dân.

2. 03 Nhóm giải pháp đột phá chiến lược:

(1) Đột phá 1: Xây dựng văn hóa thượng tôn pháp luật, văn hóa Đảng, văn hóa công vụ và kỷ cương xã hội;

(2) Đột phá 2: Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ mới là chủ thể và động lực của xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển;

(3) Đột phá 3: Xây dựng nền quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo phát triển từ cơ sở.

PHẦN THỨ HAI: TRỌNG TÂM CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 38-CTr/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ THÀNH ỦY HẢI PHÒNG

I. Mục tiêu, Tầm nhìn và Yêu cầu hành động của Thành phố

1. Mục đích chiến lược: Hiện thực hóa mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con người Xã hội chủ nghĩa trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 và những năm tiếp theo; nâng cao đời sống Nhân dân, phục vụ mục tiêu tăng trưởng kinh tế "2 con số" bền vững. Quyết tâm chính trị cao nhất là **xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy** vào năm 2030.

2. Yêu cầu triển khai: Tổ chức thực hiện với tinh thần quyết tâm cao, nỗ lực lớn, phân công "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền"; gắn với chất lượng và hiệu quả thực chất. Chuyển mạnh từ tư duy "ứng phó, xử lý" sang "chủ động phòng ngừa, quản trị rủi ro"; kết hợp chặt chẽ giữa "xây" và "chống".

II. Hệ thống Chỉ tiêu cụ thể và Đề án trọng điểm của Thành phố Hải Phòng

Chương trình hành động số 38-CTr/TU xác định hệ thống chỉ tiêu và các đề án đột phá mang tầm chiến lược được phân công tại Danh mục nhiệm vụ ban hành kèm theo:

- Văn hóa Đảng và Văn hóa công vụ: Xây dựng và lan tỏa văn hóa Đảng và văn hóa công vụ trong 100% cán bộ, đảng viên giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045 (Ban Tuyên giáo Thành ủy chủ trì, hoàn thành ban hành Quy định/Chỉ thị và Bộ tiêu chí trong quý IV/2026).

- Mục tiêu An ninh trật tự & Hải Phòng không ma túy: Kéo giảm bền vững tội phạm, hằng năm giảm 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội; phấn đấu đến năm 2030 Hải Phòng trở thành "Thành phố không ma túy". Đưa Hải Phòng góp

phần thực hiện mục tiêu quốc gia: Việt Nam nằm trong nhóm 15 quốc gia dẫn đầu thế giới về Chỉ số an ninh mạng toàn cầu (GCI).

- Chính quyền số & Chỉ số SIPAS: Xây dựng chính quyền số, hình thành thành phố thông minh; nâng cao chất lượng chuyển đổi số; Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt giá trị trung bình trên 90%.

- Triển khai 06 Bộ chỉ số chuyên ngành (hoàn thành Quý II/2027): Thành phố giao nghiên cứu, xây dựng và công bố: (1) Bộ chỉ số Quản trị xã hội hiện đại; (2) Bộ chỉ số An sinh xã hội; (3) Bộ chỉ số Hạnh phúc xã hội; (4) Bộ chỉ số Chất lượng sống; (5) Bộ chỉ số Niềm tin xã hội; (6) Bộ chỉ số An ninh con người và an toàn quốc gia.

- Đột phá về VNeID và Nền tảng điều hành số quốc gia: Đảng ủy Công an thành phố chủ trì Đề án phát triển VNeID từ dịch vụ xác thực điện tử trở thành hạ tầng số chiến lược quốc gia, nền móng của Nhà nước số và bản đồ chủ quyền nền kinh tế số quốc gia; hoàn thiện Trung tâm dữ liệu điều hành và trục liên thông dữ liệu số trước năm 2027.

- Đổi mới thể chế, nhân lực và an sinh: Kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu năng; xây dựng cơ chế bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; triển khai Đề án nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của công nhân, lao động phi chính thức; bảo đảm an ninh môi trường, an toàn thực phẩm và chăm sóc y tế toàn dân.

III. Phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện của Thành ủy

Thành ủy phân công rõ nhiệm vụ cho các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy, Đảng ủy UBND thành phố, Đảng ủy Công an thành phố, Ban Tuyên giáo, UBKT Thành ủy và các Đảng ủy trực thuộc. Trong đó, **Đảng ủy Công an thành phố** được giao chủ trì, phối hợp với UBKT Thành ủy, Ban Tuyên giáo Thành ủy, Văn phòng Thành ủy và Đảng ủy UBND thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chương trình hành động; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

PHẦN THỨ BA: KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG SỐ 172-KH/ĐU NGÀY 14/10/2026 CỦA ĐẢNG ỦY PHƯỜNG KIẾN AN

I. Mục đích, Yêu cầu và Mục tiêu chung của Phường Kiến An

1. Mục đích - Yêu cầu: Triển khai nghiêm túc, quyết liệt, toàn diện, đồng bộ trên địa bàn phường Kiến An; tạo chuyển biến rõ nét trong tư tưởng và hành vi của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân. Gắn xây dựng xã hội kỷ cương, văn minh với hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát huy

quyền làm chủ của Nhân dân; **giữ vững danh hiệu "phường không ma túy"**, xây dựng Kiến An trở thành địa bàn kiểu mẫu về an ninh, an toàn, xanh, thông minh.

2. Mục tiêu chung đến 2030: Đến năm 2030, văn hóa chấp hành pháp luật trở thành ứng xử "tự thân" của công dân; văn hóa Đảng gắn liền kỷ cương, nêu gương của đảng viên; văn hóa công vụ gắn với liêm chính, tinh thần đổi mới và ý thức phục vụ Nhân dân. Kéo giảm bền vững tội phạm, vi phạm pháp luật; ứng dụng hiệu quả VNeID và dữ liệu dân cư trong quản trị xã hội cơ sở.

II. 07 Chỉ tiêu định lượng chủ yếu của Phường Kiến An đến năm 2030

Kế hoạch số 172-KH/ĐU đề ra 07 chỉ tiêu định lượng bắt buộc toàn hệ thống chính trị phường phải phấn đấu hoàn thành:

STT	Nội dung Chỉ tiêu cụ thể	Mục tiêu phấn đấu đến 2030
1	Quán triệt, triển khai thực hiện văn kiện	100% cán bộ, đảng viên, CCVC được quán triệt NQ số 18, Chương trình hành động số 38, KH số 172; 100% chi, đảng bộ xây dựng kế hoạch thực hiện.
2	Xây dựng văn hóa Đảng, văn hóa công vụ	Được xây dựng và lan tỏa trong 100% cán bộ, đảng viên giai đoạn 2026 - 2030.
3	Kéo giảm tội phạm và tệ nạn xã hội	Hằng năm giảm 10% số vụ phạm tội về trật tự xã hội; kéo giảm TNGT, cháy nổ nghiêm trọng; giữ vững danh hiệu 'phường không ma túy'.
4	Chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS)	Đạt giá trị trung bình trên 90% đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính.
5	Bảo hiểm xã hội, giáo dục và chất lượng sống	Năm 2026 đạt trên 55%, đến năm 2030 đạt 66% LĐ tham gia BHXH; bảo đảm đủ trường lớp, thiết bị, chấm dứt học sinh bỏ học; chỉ số phát triển con người HDI ~ 0,8, chỉ số chênh lệch thu nhập GINI < 0,38.
6	Trật tự đô thị và Môi trường sống	Khắc phục cơ bản tình trạng mất trật tự mỹ quan đô thị, ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông và ngập úng trên địa bàn.
7	Mô hình khu dân cư kiểu mẫu	Mỗi tổ dân phố xây dựng ít nhất 01 mô hình khu dân cư, tổ dân phố tự quản văn minh, an toàn, xanh, thông minh, kiểu mẫu.

III. 08 Nhóm Nhiệm vụ, Giải pháp chủ yếu của Phường Kiến An

1. Đẩy mạnh quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức: Tổ chức học tập chuyên đề cho 100% cán bộ, đảng viên; đổi mới phương thức truyền thông trên nền tảng số, loa truyền thanh, mạng xã hội, bảng tin khu dân cư; kịp thời biểu dương gương điển hình; chủ động phòng ngừa, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc; đưa nội dung giáo dục văn hóa kỷ cương vào trường học từ bậc mầm non.

2. Xây dựng văn hóa Đảng, văn hóa công vụ, văn hóa thượng tôn pháp luật: Đề cao trách nhiệm nêu gương của cấp ủy viên và người đứng đầu; siết chặt kỷ luật kỷ cương hành chính; rà soát, hoàn thiện hương ước, quy ước tại các tổ dân phố; đưa văn hóa thượng tôn pháp luật thành chuẩn mực ứng xử; bổ sung kết quả thực hiện Nghị quyết vào tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng và xếp loại đảng viên hằng năm.

3. Bảo đảm an ninh trật tự, an ninh con người; giữ vững địa bàn không ma túy: Xây dựng kế hoạch chuyên đề kéo giảm bền vững tội phạm (giảm 10%/năm); triển khai quyết liệt các biện pháp giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại ma túy; quản lý chặt chẽ người cai nghiện, hỗ trợ sinh kế tái hòa nhập cộng đồng; củng cố vững chắc Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở; đấu tranh mạnh với tội phạm lừa đảo công nghệ cao, tội phạm mạng; quản lý an toàn thực phẩm.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, VNeID, xây dựng chính quyền số và kinh tế số ở cơ sở: Nâng cao chất lượng phục vụ tại Bộ phận một cửa, phấn đấu SIPAS > 90%; đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến; nhân rộng mô hình thanh toán không dùng tiền mặt tại các chợ, cơ sở kinh doanh; kết nối cơ sở dữ liệu an sinh xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

5. Nâng cao chất lượng quản trị xã hội, an sinh, giáo dục, y tế, môi trường, trật tự đô thị: Chăm lo chu đáo đối tượng chính sách, người có công, bảo trợ xã hội và trẻ em yếu thế; bảo đảm điều kiện giáo dục, chấm dứt học sinh bỏ học; nâng cao năng lực khám chữa bệnh của Trạm Y tế phường; chấn chỉnh trật tự đô thị, xử lý nghiêm lấn chiếm lòng đường, vỉa hè; khắc phục các điểm ngập úng và ô nhiễm môi trường.

6. Xây dựng mô hình điểm, khu dân cư kiểu mẫu: Phát động sâu rộng phong trào thi đua xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh; mỗi tổ dân phố đăng ký xây dựng ít nhất 01 mô hình tự quản kiểu mẫu, xanh, an toàn, thông minh để nhân rộng toàn phường.

7. Phát huy vai trò nòng cốt của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội: Tăng cường giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực thi pháp luật và chính

sách an sinh; phát huy vai trò cộng đồng dân cư trong việc xây dựng 'trật tự tự thân' của xã hội.

8. Bảo đảm nguồn lực thực hiện: Bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp; quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

IV. Phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong Đảng bộ phường

Kế hoạch số 172-KH/ĐU phân công cụ thể trách nhiệm kèm theo Phụ lục 30 nhiệm vụ trọng tâm:

- Ủy ban nhân dân phường: Cụ thể hóa thành kế hoạch quản lý nhà nước; bố trí ngân sách; đẩy mạnh cải cách hành chính, quản trị xã hội hiện đại, kiến tạo; nâng cao chỉ số SIPAS; kiểm tra xử lý vi phạm trật tự xây dựng, đô thị, môi trường, an toàn thực phẩm.

- Thường trực HĐND phường: Thể chế hóa cơ chế chính sách thuộc thẩm quyền; phê duyệt dự toán ngân sách phục vụ nhiệm vụ; tăng cường giám sát việc thực hiện.

- Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường: Hướng dẫn quán triệt, học tập; định hướng tuyên truyền trên truyền thanh và mạng xã hội; chủ trì 04 nhiệm vụ trọng tâm: (1) Quán triệt NQ 18; (2) Đấu tranh phản bác thông tin sai trái; (3) Xây dựng văn hóa Đảng, văn hóa công vụ; (4) Thí điểm mô hình khu dân cư kiểu mẫu.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Tham mưu đưa nội dung Kế hoạch 172 vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm; kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu đối với các nhiệm vụ chậm tiến độ.

- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể phường: Tuyên truyền, vận động khối đại đoàn kết; phát động phong trào thi đua; chủ trì xây dựng mô hình tự quản khu dân cư; tăng cường giám sát, phản biện xã hội.

- Đảng ủy Công an phường (Đơn vị chủ trì theo dõi, đôn đốc toàn diện): Chủ trì xây dựng các kế hoạch chuyên đề bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, PCCC; duy trì địa bàn không ma túy; đấu tranh tội phạm mạng; chủ trì phối hợp với UBND, Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy đôn đốc, kiểm tra và định kỳ 6 tháng, hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy kết quả thực hiện Kế hoạch.

PHẦN THỨ TƯ: TRÁCH NHIỆM VÀ ĐỊNH HƯỚNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN TẠI CÁC ĐẢNG BỘ, CHI BỘ TRỰC THUỘC

I. Nhiệm vụ của các Cấp ủy, Chi bộ trực thuộc

1. Ban hành Kế hoạch thực hiện: Căn cứ Kế hoạch 172-KH/ĐU, 100% các đảng bộ, chi bộ trực thuộc phải khẩn trương xây dựng kế hoạch thực hiện của đơn vị mình (hoàn thành trước ngày 30/10/2026 gửi về Văn phòng Đảng ủy phường theo dõi).

2. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề: Đưa nội dung tài liệu đề cương này vào kỳ sinh hoạt chi bộ định kỳ tháng 11/2026 hoặc tổ chức sinh hoạt chuyên đề riêng; thảo luận sâu các giải pháp sát sườn với đặc thù từng khu vực dân cư, cơ quan, trường học.

II. Định hướng nhiệm vụ trọng tâm cho từng loại hình Chi bộ

- Đối với các Chi bộ Tổ dân phố: Tập trung lãnh đạo toàn diện công tác an ninh trật tự cơ sở; phát động phong trào phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; quản lý người nghiện, hỗ trợ tái hòa nhập; giữ vững tiêu chí tổ dân phố không ma túy; rà soát, bổ sung hương ước, quy ước nếp sống văn minh; xây dựng ít nhất 01 mô hình tự quản kiểu mẫu (an toàn, xanh, thông minh); vận động Nhân dân nộp thuế, bảo đảm trật tự vỉa hè, phân loại rác tại nguồn và tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Đối với Chi bộ Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp: Tiên phong trong xây dựng văn hóa công vụ, văn hóa công sở liêm chính, tận tụy phục vụ Nhân dân; siết chặt kỷ luật kỷ cương hành chính; đẩy mạnh số hóa, cải cách thủ tục hành chính, giải quyết hồ sơ đúng hạn và trước hạn; nâng cao chỉ số SIPAS.

- Đối với các Chi bộ Trường học: Đổi mới nội dung giáo dục truyền thống, pháp luật, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống và văn hóa số cho học sinh; đưa nội dung xây dựng xã hội kỷ cương, văn minh vào chương trình giáo dục phù hợp ngay từ mầm non; bảo đảm trường học an toàn, không bạo lực học đường, không ma túy; ngăn chặn triệt để học sinh bỏ học.

- Đối với Chi bộ Công an phường, Quân sự phường: Chủ động nắm chắc tình hình di biến động nhân hộ khẩu qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; quản lý chặt chẽ vũ khí, vật liệu nổ, PCCC; phát hiện, xử lý kịp thời các nguy cơ mất an ninh trật tự ngay từ cơ sở, không để hình thành điểm nóng; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn công dân nhập ngũ hằng năm.

III. Đề cao trách nhiệm nêu gương và Tiêu chí đánh giá, phân loại đảng viên

Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là các đồng chí cấp ủy viên, bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải gương mẫu đi đầu trong việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đi đầu trong xây dựng nếp sống văn hóa, kỷ cương tại gia đình và nơi cư trú; có chuẩn mực văn hóa ứng xử trên không gian mạng; kiên quyết đấu tranh phản bác các luận

điệu sai trái, xuyên tạc. **Kết quả thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Chương trình 38-CTr/TU và Kế hoạch 172-KH/ĐU là tiêu chí bắt buộc để đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng và phân loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm.**

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN, QUÁN TRIỆT

NGHỊ QUYẾT SỐ 19-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 34-CTr/TU CỦA THÀNH ỦY HẢI PHÒNG VÀ KẾ HOẠCH SỐ 174-KH/ĐU CỦA ĐẢNG ỦY PHƯỜNG KIẾN AN VỀ ĐỔI MỚI MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

(Tài liệu phục vụ sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ)

Nhằm thống nhất ý chí và hành động trong toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kết nối chặt chẽ tư duy chỉ đạo chiến lược của Trung ương với định hướng phát triển đột phá của Thành phố Hải Phòng và hành động thực thi cụ thể tại cấp cơ sở, Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường xây dựng Đề cương tuyên truyền tích hợp 03 văn kiện cốt lõi về đổi mới mô hình phát triển: (1) Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV; (2) Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 30/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng; và (3) Kế hoạch số 174-KH/ĐU ngày 15/10/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Kiến An.

PHẦN THỨ NHẤT: NỘI DUNG CỐT LÕI CỦA NGHỊ QUYẾT SỐ 19-NQ/TW CỦA TRUNG ƯƠNG

I. Bối cảnh và sự cần thiết đổi mới mô hình phát triển đất nước

Sau 40 năm đổi mới và 35 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH, Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình cao. Tuy nhiên, mô hình tăng trưởng truyền thống dựa chủ yếu vào thâm dụng vốn, tài nguyên và lao động chi phí thấp đang cạn dần dư địa; năng suất lao động và năng lực tự chủ công nghệ còn hạn chế; nguy cơ rơi vào bẫy thu nhập trung bình vẫn hiện hữu. Để hoàn thành mục tiêu phấn đấu tăng trưởng 2 con số, đưa đất nước trở thành quốc gia phát triển, thu nhập cao vào năm 2045 và chuẩn bị nền tảng vững chắc cho tầm nhìn 100 năm tiếp theo (2030 – 2130), việc đổi mới căn bản, toàn diện mô hình phát triển là đòi hỏi khách quan, cấp bách và có ý nghĩa lịch sử.

II. Quan điểm chỉ đạo cốt lõi của Đảng

- Nhiệm vụ chiến lược, lịch sử: Đổi mới mô hình phát triển gắn với hoàn thiện hệ sinh thái phát triển là nhiệm vụ chiến lược xuyên suốt; kiên định chủ nghĩa Mác

- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH, phát huy tối đa vai trò kiến tạo phát triển của Nhà nước.

- Động lực tăng trưởng mới: Đột phá thể chế và phương thức quản trị; xác lập mô hình tự cường, sáng tạo, nhân văn, bền vững. Lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo (AI) làm động lực tăng trưởng chính; lấy con người làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của phát triển.

- Cơ chế vận hành đồng bộ: Vận hành theo cơ chế 'Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ'; kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường là trung tâm, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh là then chốt.

- Tự chủ chiến lược và quản trị rủi ro: Kết hợp sức mạnh nội sinh với ngoại lực thời đại; nâng cao năng lực tự chủ chiến lược, khả năng chống chịu, tự phục hồi và quản trị rủi ro trước các cú sốc toàn cầu.

- Chuyển đổi tư duy quản trị: Chuyển mạnh từ 'quản lý, kiểm soát' sang 'kiến tạo, dẫn dắt phát triển'; quản trị theo mục tiêu, liên thông, dựa trên dữ liệu; lấy chất lượng phục vụ nhân dân và doanh nghiệp làm thước đo cao nhất.

III. Mục tiêu và Tầm nhìn phát triển

- Mục tiêu đến năm 2030: Hoàn thành các nền tảng cho mô hình phát triển mới trên các lĩnh vực; tạo đột phá về xây dựng, hoàn thiện thể chế và quản trị quốc gia hiện đại; hạ tầng chiến lược, nhân lực chất lượng cao và các doanh nghiệp dẫn dắt.

- Mục tiêu đến năm 2035: Hoàn thành cơ bản quá trình chuyển đổi sang Mô hình phát triển đất nước tự cường, sáng tạo, nhân văn, bền vững và hội nhập.

- Tầm nhìn đến năm 2045: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao, kinh tế xã hội chủ nghĩa phồn vinh, hạnh phúc.

PHẦN THỨ HAI: CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 34-CTr/TU CỦA THÀNH ỦY HẢI PHÒNG

I. Mục tiêu tổng quát của Thành phố Hải Phòng đến năm 2030

Xây dựng Hải Phòng trở thành cực tăng trưởng quan trọng của vùng Đồng bằng sông Hồng và cả nước; đi đầu trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo. Tập trung phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số; nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh và không ngừng cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Chú trọng phát triển văn hóa, con người; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao chất lượng sống của người dân; bảo vệ vững chắc môi trường sinh thái; giữ vững chủ quyền biển đảo và môi trường hòa bình, ổn định.

II. Hệ thống 50 chỉ tiêu chủ yếu của Thành phố (Trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030)

- Về thể chế và quản trị: Chỉ số Chuyển đổi số (DTI), Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số Chuyển đổi xanh (PGI) đều nằm trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước (phấn đấu top 3); Chỉ số sự hài lòng của người dân (SIPAS) đạt từ 89% - 91%.

- Về kinh tế số, KH&CN và Đổi mới sáng tạo: Xếp hạng Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) trong Top 5 (phấn đấu top 3 cả nước); Tốc độ tăng số đơn đăng ký sáng chế bình quân 16 - 18%/năm; Có ít nhất 01 doanh nghiệp công nghệ số vươn ra toàn cầu với doanh thu thị trường nước ngoài đạt trên 20 triệu USD/năm; Kinh phí cho R&D so với GRDP đạt 2% (trong đó nguồn xã hội hóa > 60%); Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt trên 40%; Tỷ trọng xuất khẩu công nghệ cao chiếm 50% - 52% tổng kim ngạch xuất khẩu; Phát triển trí tuệ nhân tạo (AI) nằm trong Top 3 toàn quốc.

- Về xã hội, nhân lực và giáo dục: Quy mô dân số thành phố đạt khoảng 4,35 triệu người; Số người làm R&D đạt >= 12 người/vạn dân; Tỷ lệ sinh viên theo học các ngành STEM đạt >= 50%; Có ít nhất 01 cơ sở giáo dục đại học xếp trong top 5 ASEAN về đào tạo nhân lực hàng hải, kinh tế biển (top 10 châu Á về cơ khí động lực, KH hàng hải).

- Về môi trường và an ninh: Giảm phát thải carbon hướng tới Net Zero 2050; 100% cán bộ kiêm nhiệm an ninh mạng được đào tạo, sát hạch đạt chuẩn; thu hút tối thiểu 01 tập đoàn công nghệ Fortune Global 500 mới thành lập văn phòng/R&D tại Hải Phòng.

III. Các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Thành phố

- Hoàn thiện thể chế quản trị hiện đại: Xây dựng cơ chế bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; siết chặt kỷ luật kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ; nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tạo động lực phát triển '2 con số'.

- Đổi mới mô hình tăng trưởng, phát triển động lực mới: Thành lập Khu kinh tế phía Bắc Hải Phòng; phát triển các Khu công nghiệp sinh thái, Khu thương mại tự do Hải Phòng; thu hút chọn lọc các dự án FDI công nghệ cao gắn với chuyển giao công nghệ; đẩy mạnh phát triển kinh tế biển, cảng biển thông minh và dịch vụ logistics hiện đại; phát triển du lịch xanh Cát Bà, Đồ Sơn, Côn Sơn - Kiếp Bạc.

- Quy hoạch không gian và hạ tầng chiến lược: Hoàn thành Đồ án Quy hoạch chung Hải Phòng đến năm 2050, tầm nhìn 2075; phát triển đô thị theo mô hình giao thông công cộng TOD dọc tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; chỉnh trang, tái thiết khu vực đô thị cũ, phát triển đô thị xanh, thông minh.

- Hạ tầng dữ liệu và Trí tuệ nhân tạo (AI): Triển khai Chiến lược dữ liệu, hoàn thiện Trung tâm Dữ liệu thành phố đạt chuẩn Tier III+; đẩy mạnh đưa AI vào các ngành sản xuất, dịch vụ công và đời sống xã hội.

- Phát triển nhân lực chất lượng cao: Đẩy mạnh mô hình liên kết '3 Nhà' (Nhà nước - Nhà khoa học/Viện, Trường - Doanh nghiệp); đào tạo nhân lực STEM và AI chất lượng cao.

- Văn hóa, an sinh và môi trường: Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, đậm đà bản sắc con người Hải Phòng; đổi mới mô hình y tế cơ sở chăm sóc sức khỏe theo vòng đời; thực hiện kế hoạch giảm phát thải carbon, ứng phó biến đổi khí hậu.

PHẦN THỨ BA: KẾ HOẠCH SỐ 174-KH/ĐU CỦA ĐẢNG ỦY PHƯỜNG KIẾN AN

I. Mục tiêu tổng quát và phương châm hành động tại địa phương

Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế đô thị; huy động và sử dụng tối ưu mọi nguồn lực; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội gắn liền với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển xanh; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân. Phương châm hành động xuyên suốt là thực hiện nghiêm túc nguyên tắc "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

II. Hệ thống các chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030 của Phường Kiến An

STT	Lĩnh vực / Nhóm chỉ tiêu chủ yếu	Chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2030
1	Chính quyền số & Chỉ số SIPAS	SIPAS duy trì mức cao; mức độ trưởng thành quản trị dữ liệu đạt cấp độ 4; duy trì mô hình 'Chính quyền thân thiện'.
2	Giải quyết thủ tục hành chính	Tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn đạt >= 98%; phấn đấu 100% hồ sơ đủ điều kiện giải quyết trực tuyến.
3	Phát triển doanh nghiệp & ĐMST	Đạt từ 1.500 doanh nghiệp hoạt động trở lên; ít nhất 40% doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo.
4	Tăng trưởng ngân sách & Đầu tư	Thu ngân sách tăng bình quân >= 10%/năm; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt tối thiểu 95% kế hoạch giao.
5	Đô thị văn minh & Môi trường xanh	Đạt chuẩn đô thị văn minh; thu gom 100% rác thải sinh hoạt; trồng bổ sung 1.000 cây xanh/năm (lũy kế 5.000 cây đến 2030).
6	Đời sống văn hóa & Giáo dục số	>= 95% gia đình và tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa; 100% trường học trang bị tối thiểu 01 phòng học thông minh.

STT	Lĩnh vực / Nhóm chỉ tiêu chủ yếu	Chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2030
7	Bảo hiểm y tế, BHXH & Giảm nghèo	BHYT đạt tỷ lệ bao phủ 100%; tham gia BHXH đạt >= 66% lực lượng lao động; phấn đấu năm 2028 không còn hộ nghèo và giữ vững đến 2030.
8	Quốc phòng, an ninh & Không gian mạng	Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội; bảo đảm an ninh mạng; không để phát sinh 'điểm nóng'.

III. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện tại phường

- Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền: Đẩy mạnh tuyên truyền số trên các nền tảng thông tin cơ sở; nắm chắc tư tưởng, định hướng dư luận xã hội theo tinh thần Quy định số 424-QĐ/TU.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số: Chuẩn hóa, số hóa dữ liệu dùng chung; đưa AI hỗ trợ điều hành công việc; siết chặt kỷ luật, kỷ cương công vụ theo phương châm '6 rõ'.

- Phát triển thương mại, dịch vụ chất lượng cao: Tạo môi trường kinh doanh minh bạch; đồng hành hỗ trợ chuyển đổi hộ kinh doanh cá thể lên doanh nghiệp; quản lý chặt chẽ nguồn thu ngân sách.

- Tăng cường quản lý đô thị, trật tự xây dựng, đất đai: Kiểm tra từ sớm, xử lý nghiêm vi phạm đất đai, bến bãi ven sông; kiên quyết không điều chỉnh quy hoạch để hợp thức hóa vi phạm hiện trạng.

- Phát huy hiệu quả Tổ công nghệ số cộng đồng: Phổ cập kỹ năng số thiết yếu cho người dân, đẩy mạnh thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt, hỗ trợ kinh doanh trên nền tảng số.

- Đổi mới giáo dục và chăm sóc y tế cơ sở: Nhân rộng mô hình trường học hạnh phúc - thông minh, giáo dục STEM/STEAM gắn với hướng nghiệp logistics, cảng biển; nâng cao chất lượng Trạm y tế phường thành 'người gác cổng' sức khỏe.

- Bảo vệ môi trường và phát triển xanh: Thực hiện phân loại rác thải tại nguồn; xử lý dứt điểm các điểm nóng rác thải; phát động phong trào toàn dân trồng bổ sung cây xanh đô thị.

- Bảo đảm quốc phòng, an ninh cơ sở: Quản lý chặt chẽ cư trú, phát huy cơ sở dữ liệu dân cư và VNeID; chủ động phòng chống tội phạm công nghệ cao; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân.

PHẦN THỨ TƯ: TRÁCH NHIỆM VÀ ĐỊNH HƯỚNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN TẠI CÁC ĐẢNG BỘ, CHI BỘ TRỰC THUỘC

I. Yêu cầu tổ chức học tập, quán triệt tại các chi bộ

Cấp ủy các đảng bộ, chi bộ trực thuộc có trách nhiệm đưa nội dung tài liệu này vào sinh hoạt cấp ủy, kỳ sinh hoạt chi bộ định kỳ tháng 11/2026; bảo đảm 100% cán bộ, đảng viên được học tập, quán triệt đầy đủ, sâu sắc; tạo sự đồng thuận, quyết tâm chính trị cao từ cấp ủy đến từng đảng viên và Nhân dân.

II. Định hướng nhiệm vụ cụ thể cho từng loại hình chi bộ

- Đối với các chi bộ tổ dân phố: Lãnh đạo Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và Nhân dân tích cực tham gia phong trào 'Đô thị văn minh'; vận động 100% nhân dân tham gia BHYT và BHXH tự nguyện; thực hiện nếp sống văn minh đô thị, phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn, trồng và chăm sóc cây xanh; phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán số; tăng cường tự quản về an ninh trật tự, quản lý trật tự xây dựng, không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè.

- Đối với các chi bộ cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp: Gương mẫu đi đầu trong cải cách hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương công vụ và đạo đức công vụ; thực hiện văn hóa công sở liêm chính, tận tụy phục vụ Nhân dân; nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC trước hạn và đúng hạn; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin và AI trong xử lý văn bản, điều hành công việc.

- Đối với các chi bộ trường học: Triển khai đổi mới giáo dục theo hướng thông minh, đẩy mạnh phương pháp giáo dục STEM/STEAM gắn với chuyển đổi số trường học; tăng cường giáo dục kỹ năng số, văn hóa ứng xử học đường; triển khai định hướng nghề nghiệp sớm cho học sinh THCS gắn với thế mạnh công nghiệp, cảng biển, logistics và công nghệ cao của thành phố Hải Phòng.

- Đối với chi bộ Công an phường, chi bộ Quân sự phường: Nắm chắc tình hình địa bàn, tham mưu xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ việc phức tạp từ cơ sở, kiên quyết không để hình thành 'điểm nóng'; nâng cao hiệu quả Đề án 06, định danh điện tử VNeID; bảo đảm an ninh trật tự, an toàn thông tin mạng; hoàn thành xuất sắc 100% chỉ tiêu tuyển chọn công dân nhập ngũ và nghĩa vụ Công an nhân dân hằng năm.

III. Phát huy vai trò nêu gương và đánh giá cán bộ, đảng viên

Mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ dân phố phải nêu cao tinh thần tiên phong, gương mẫu đi đầu trong học tập, ứng dụng công nghệ, chấp hành quy hoạch, đất đai, nếp sống văn minh và bảo vệ môi trường nơi cư trú. Kết quả thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 19-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TU và Kế hoạch số 174-KH/ĐU là tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hằng năm.